

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA**

**HỒ CHÍ MINH**

**HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN**

**NGUYỄN THỊ YẾN**

**TỈNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG  
LÃNH ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC HIỆN NAY**

**Ngành: Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước**

**mã số: 9310202**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ**

**Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS,TS. Nguyễn Xuân Phong**

**2. PGS,TS. Đỗ Ngọc Ninh**

**HÀ NỘI - 2025**

**Công trình được hoàn thành tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền**

Công trình được hoàn thành tại:

**Học viện Báo chí và Tuyên truyền**

**Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS,TS. Nguyễn Xuân Phong**

**2. PGS,TS. Đỗ Ngọc Ninh**

***Chủ tịch Hội đồng:***

***Phản biện 1:***

***Phản biện 2:***

***Phản biện 3:***

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện

học tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền

vào hồi .... giờ .... ngày .... tháng ..... năm 202...

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia, Hà Nội

- Trung tâm Thông tin - Thư viện, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do lựa chọn đề tài

Cải cách hành chính nhà nước (CCHCNN) là chủ trương lớn của Đảng xuyên suốt trong thời kỳ đổi mới được Đảng luôn coi trọng lãnh đạo chỉ đạo thực hiện. Đây là vấn đề rất cấp thiết, nhất là khi công cuộc đổi mới toàn diện sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ Tổ quốc thực hiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, mở cửa, hội nhập quốc tế dưới sự lãnh đạo của Đảng phát triển mạnh mẽ. Đảng đã ban hành nghị quyết chuyên đề; Nhà nước đã cụ thể hóa, xây dựng các chương trình tổng thể quốc gia về CCHCNN và triển khai thực hiện trong gần hai thập kỷ qua, kể từ khi nghị quyết chuyên đề về CCHCNN được ban hành. Các cấp ủy địa phương, nhất là cấp ủy cấp tỉnh, trong đó có các tỉnh ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng đã lãnh đạo tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng và các chương trình tổng thể về CCHCNN đạt kết quả bước đầu.

Mục tiêu của Nghị quyết Hội nghị Trung ương năm, khóa X “về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước”, đề ra:

Đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; xây dựng một nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, từng bước hiện đại; đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất và năng lực; hệ thống các cơ quan nhà nước hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế; đáp ứng tốt yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước [2].

Đến nay, sau gần 20 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa X, nền hành chính Việt Nam đã có những chuyển biến rõ rệt, bớt quan liêu hơn; kiến thức, kỹ năng hành chính, tác phong làm việc, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức được nâng lên, tổ chức bộ máy cơ quan hành chính được sắp xếp ngày càng gọn hơn, dần dần đáp ứng và phù hợp yêu cầu thực tiễn. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các nội dung cải cách hành chính nhà nước của các cấp ủy, nhất là các tỉnh ủy, trong đó có các tỉnh ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng (ĐBSH) đã đạt được những kết quả quan trọng, tạo thuận lợi cho việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu công cuộc đổi mới.

Các tỉnh ở vùng đồng bằng sông Hồng có khá nhiều thuận lợi để CCHCNN đạt hiệu quả. Các tỉnh ủy trong vùng đã coi trọng tập trung lãnh đạo thực hiện công việc này đạt kết quả đáng khích lệ: việc cải cách hành chính nhà nước ở các tỉnh đều có bước tiến khá lớn; điển hình như Quảng Ninh được coi là điểm sáng về cải cách hành chính nhà nước với mô hình và cách làm sáng tạo đem lại hiệu quả; nhiều năm liền đứng đầu bảng xếp hạng về chỉ số cải cách hành chính nhà nước của cả nước. Những chuyển biến đó tạo thuận lợi lớn cho việc phát triển kinh tế - xã hội ở các tỉnh và toàn vùng.

Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế của các tỉnh ở vùng ĐBSH chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của mỗi tỉnh và đặc thù của vùng. Chuyển dịch cơ cấu các ngành kinh tế còn

chậm; còn nhiều thủ tục hành chính gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Việc ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại trong CCHCNN nhìn chung chậm, tính hiệu quả chưa cao, có nơi rất chậm, chỉ số CCHCNN, trong đó có một số tiêu chí thành phần có điểm chưa cao, thậm chí rất thấp so với nhiều tỉnh có điều kiện khó khăn hơn. Song những vấn đề lại này chưa các tỉnh ủy, chính quyền tỉnh quan tâm đúng mức. Việc lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với CCHCNN, nhìn chung còn có nhiều khuyết điểm, hạn chế. Cá biệt còn có tỉnh trong bối cảnh cả nước và Nhân dân cùng chung tay CCHCNN nhưng lãnh đạo tỉnh lại thiếu tiên phong, gương mẫu tại cơ quan, địa phương, vi phạm nghiêm trọng kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến thành quả, quá trình CCHCNN cũng như tâm lý của cán bộ, công chức và người dân địa phương.

Tình trạng khá phổ biến là tỉnh ủy lúng túng trong nội dung và phương thức lãnh đạo (PTLD) CCHCNN, nhất là trong xác định nội dung trọng tâm, giải pháp đột phá; nội dung, hình thức lãnh đạo của tỉnh ủy đối với công tác tuyên truyền về CCHCNN chậm đổi mới, hiệu quả thấp. Một số mô hình, cách làm sáng tạo đem lại hiệu quả về CCHCNN chưa được coi trọng tổng kết và nhân rộng; mô hình “một cửa” ở một số nơi có biểu hiện hình thức. Các cấp ủy chưa có nhiều giải pháp lãnh đạo ngăn chặn, loại trừ những nhân tố cản trở việc lãnh đạo CCHCNN của tỉnh ủy, như truyền thống làng xã, quan hệ huyết thống, dòng họ trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức; cách nghĩ, nhìn của người tiểu nông; phong cách, lề lối làm việc của thời kỳ thực hiện cơ chế hành chính, tập trung bao cấp.... Năm 2023 chỉ số xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số tăng cao nhất, nhưng thực tế vẫn còn nhiều người dân ngại sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Giá trị trung bình chỉ số CCHCNN của chín tỉnh ở vùng ĐBSH luôn thấp hơn giá trị trung bình của vùng, thậm chí có năm, có lĩnh vực còn thấp hơn giá trị trung bình của cả nước.

Nghiên cứu, tìm giải pháp khả thi phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, hạn chế, tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với CCHCNN những năm tới thực sự là vấn đề rất cấp thiết. Xuất phát từ những lý do trên, nghiên cứu sinh chọn và thực hiện đề tài luận án Tiến sĩ: ***“Tỉnh ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước hiện nay”***.

## **2. Mục đích, nhiệm vụ của luận án**

### **2.1. Mục đích của luận án**

Làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo CCHCNN hiện nay; luận án đề xuất phương hướng và những giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở vùng này đối với CCHCNN trong thời gian tới.

### **2.2. Nhiệm vụ của luận án**

- Tổng quan các công trình khoa học tiêu biểu trong nước và ngoài nước liên quan đến đề tài luận án.
- Làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo CCHCNN

hiện nay.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng CCHCNN ở các tỉnh vùng ĐBSH và thực trạng các tỉnh ủy ở vùng này lãnh đạo CCHCNN trong những năm qua, chỉ ra những ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân, kinh nghiệm.

- Dự báo những yếu tố thuận lợi, khó khăn, phương hướng và các giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với CCHCNN trong thời gian tới.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án**

#### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của luận án là tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo CCHCNN.

#### **3.2. Phạm vi nghiên cứu của luận án**

- Phạm vi về thời gian: Luận án nghiên cứu tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo CCHCNN từ năm 2016 đến nay

- Phạm vi về không gian: Luận án nghiên cứu về CCHCNN và hoạt động lãnh đạo của 9 tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với CCHCN.

- Phương hướng và giải pháp do luận án đề xuất có giá trị đến năm 2035.

### **4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án**

#### **4.1. Cơ sở lý luận**

Cơ sở lý luận của luận án là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam, nền hành chính nhà nước, cải cách hành chính nhà nước; Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo các lĩnh vực của đời sống xã hội.

#### **4.2. Cơ sở thực tiễn**

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực tiễn lãnh đạo CCHCNN của các tỉnh ủy ở ĐBSH từ năm 2016 đến nay

#### **4.3. Phương pháp nghiên cứu**

Luận án sử dụng phương pháp luận duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin và các phương pháp nghiên cứu: lịch sử kết hợp với logic; phân tích kết hợp với tổng hợp; điều tra, khảo sát thực tiễn; phỏng vấn sâu; điều tra xã hội học...

*Đối với phương pháp phỏng vấn sâu:*

(1) Đối tượng 1: Các nhà khoa học nghiên cứu về khoa học hành chính, chính trị, xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước;

(2) Đối tượng 2: Một số tỉnh ủy viên, công chức một số sở Nội vụ, Giáo dục và đào tạo, Thông tin và truyền thông, Tư pháp, Tài chính, Nông nghiệp, Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy

(3) Nội dung hỏi đối tượng 1: các yếu tố cấu thành nền hành chính nhà nước, hành chính nhà nước, đặc trưng, nhiệm vụ của cải cách hành chính nhà nước; vai trò lãnh đạo của tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với CCHCNN.

(4) Nội dung hỏi đối tượng 2: những ưu điểm, hạn chế trong thực hiện các nội dung của CCHCNN; thực trạng thực hiện nội dung, PTLĐ của tỉnh ủy đối với CCHCNN; những yếu tố tác động

(5) Nội dung hỏi chung cho cả tất cả các đối tượng: giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với CCHCNN.

(6) Thời gian: trong năm 2023 và 2024

*Đối với phương pháp điều tra xã hội học:*

Tổng số phiếu: 1200 phiếu

Đối tượng, cơ cấu và số lượng phiếu như sau:

- Cán bộ, lãnh đạo, quản lý cấp huyện, xã (mỗi loại hình cơ quan, tổ chức 10 người, ở 4 loại hình, 2 cấp huyện, xã, 6 tỉnh): 480 phiếu.

- Công chức (mỗi loại hình cơ quan, tổ chức 5 người, ở 4 loại hình, 3 cấp tỉnh, huyện, xã, 6 tỉnh): 360 phiếu.

- Công dân: 360 phiếu (nhóm 1: tuổi từ 18 đến 29; nhóm 2: tuổi từ 30 đến 45; nhóm 3 từ 46 đến 65 tuổi), mỗi nhóm 15 người, 4 nhóm tuổi, 6 tỉnh).

Thời gian khảo sát : từ tháng 8/2023 đến tháng 10/2024.

Hình thức: gửi phiếu trực tiếp thông qua các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức học tại Học viện Hành chính Quốc gia, các hội nghị tập huấn, hội thảo khoa học tổ chức tại địa phương.

Phương pháp xử lý số liệu: Xử lý bằng excel.

## **5. Đóng góp mới về mặt khoa học của luận án**

- *Khái niệm:* Tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo CCHCNN là toàn bộ hoạt động của tỉnh ủy, BTVTU với sự tham gia của các tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, các tổ chức của HTCT, các tổ chức có liên quan và nhân dân địa phương trong việc xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát để các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận ấy được thực hiện thắng lợi.

- *Kinh nghiệm về tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo CCHCNN:* xây dựng tỉnh ủy đủ số lượng, có cơ cấu hợp lý, trong sạch, vững mạnh là nhân tố quyết định thắng lợi việc tỉnh ủy lãnh đạo CCHCNN.

- *Giải pháp đột phá tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với CCHCNN trong thời gian tới:* đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan chính quyền các tỉnh ở vùng ĐBSH đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo CCHCNN của tỉnh ủy.

## **6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án**

### **6.1. Ý nghĩa lý luận**

Luận án góp phần làm rõ hơn những vấn đề lý luận và thực tiễn về cải cách hành

chính, xây dựng cơ sở lý luận khoa học vững chắc cho tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo CCHCNN hiện nay.

### **6.2. Ý nghĩa thực tiễn**

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể là tài liệu tham khảo cho các tỉnh ủy ở vùng ĐBSH trong lãnh đạo CCHCNN trong thời gian tới.

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu, giảng dạy, học tập Ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước trong các trường chính trị tỉnh ở vùng ĐBSH.

### **7. Kết cấu của luận án**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình khoa học đã công bố của tác giả có liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 4 chương, 10 tiết.

# CHƯƠNG 1

## TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

### **1.1. Các công trình khoa học ở ngoài nước**

Tiết 1.1 gồm: 1.1.1. Các công trình nghiên cứu về cải cách hành chính nhà nước; và 1.1.2. Các công trình về đảng chính trị cầm quyền ở một số nước lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước và các lĩnh vực đời sống xã hội.

Tiết 1.1.1. gồm 1.1.1.1 và 1.1.1.2 Luận án đã tổng thuật 9 công trình nghiên cứu của các nhà khoa học ngoài nước về cải cách hành chính nhà nước, 5 công trình nghiên cứu của các nhà khoa học Việt Nam về cải cách hành chính nhà nước ở các nước trên thế giới,

Tiết 1.1.2 Luận án đã tổng thuật 04 công trình về đảng chính trị cầm quyền ở một số nước lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước và các lĩnh vực đời sống xã hội.

### **1.2. Các công trình khoa học ở trong nước**

Tiết 1.2 gồm: 1.2.1. Các công trình nghiên cứu về cải cách hành chính nhà nước; 1.2.2. Các công trình nghiên cứu về Đảng Cộng sản Việt Nam, cấp ủy cấp tỉnh lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước.

Tiết 1.2.1 Luận án đã tổng thuật 12 công trình nghiên cứu về cải cách hành chính nhà nước

Tiết 1.2.2 Luận án đã tổng thuật 06 công trình nghiên cứu về Đảng Cộng sản Việt Nam, cấp ủy lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước và các lĩnh vực đời sống xã hội

### **1.3. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học và những vấn đề luận án tiếp tục nghiên cứu làm sáng tỏ**

#### **1.3.1. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học**

Tiết 1.3 gồm: 1.3.1. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học; 1.3.2. Những vấn đề luận án tiếp tục nghiên cứu làm sáng tỏ

Tiết 1.3 luận án khái quát kết quả nghiên cứu ở tiết 1.1 và 1.2, chỉ ra những vấn đề cần tiếp tục giải quyết, gồm: *Một là*, Một là, các công trình nghiên cứu về hành chính, CCHC, lãnh đạo CCHCNN nói chung đã làm rõ nhiều vấn đề cơ bản, của hành chính nhà nước và bản chất của CCHCNN; những đặc trưng, đặc điểm của hành chính nhà nước, các yếu tố cấu thành và sự cần thiết phải CCHCNN. *Hai là*, hầu hết các công trình nghiên cứu về cấp ủy cấp tỉnh lãnh đạo lĩnh vực đời sống xã hội, lãnh đạo chính quyền trong lãnh đạo thực hiện các chủ trương của Đảng trên các lĩnh vực khác nhau liên quan trực tiếp đến việc tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo CCHCNN. *Ba là*, các công trình nghiên cứu cũng chỉ ra những dự báo, kinh nghiệm CCHCNN hiệu quả, thành công và cả những thất bại hoặc chưa thành công ở các giai đoạn khác nhau của một số quốc gia trên thế giới. *Bốn là*, các công trình về cấp ủy địa phương, nhất là cấp ủy tỉnh lãnh đạo CCHCNN và lãnh đạo các lĩnh vực đời sống xã hội đã xác định phương hướng và các giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy địa phương đối với lĩnh vực đời sống.



### 1.3.2. Những vấn đề luận án tiếp tục nghiên cứu làm sáng tỏ

*Một là*, luận giải làm rõ những đơn vị kiến thức liên quan trực tiếp đến khung lý thuyết của luận án và phục vụ đắc lực cho việc xây dựng khung lý thuyết của luận án. Những vấn đề đó, gồm: 1. Khái quát về các tỉnh ở vùng ĐBSH và đặc điểm tự nhiên, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh của các tỉnh ở vùng này; 2. Những vấn đề chủ yếu về tỉnh ủy, BTVTU ở các tỉnh vùng ĐBSH, như khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, vai trò, trách nhiệm; 3. Những vấn đề chủ yếu về chính quyền tỉnh ở ĐBSH, như: khái quát về chính quyền tỉnh ở vùng ĐBSH; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của hội đồng nhân dân (HĐND), ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh; các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh ở vùng ĐBSH; 4. Những vấn đề chủ yếu về hành chính nhà nước ở các tỉnh vùng ĐBSH, gồm: khái niệm, nội dung, các yếu tố cấu thành và CCHCNN ở các tỉnh vùng ĐBSH.

*Hai là*, xây dựng khung lý thuyết của luận án, gồm: Xây dựng khái niệm trung tâm của luận án là “*Tỉnh ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước hiện nay*”. Đưa ra và phân tích rõ nội dung lãnh đạo của tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với CCHCNN.

*Ba là*, khảo sát, đánh giá thực trạng CCHCNN ở các tỉnh vùng ĐBSH với tư cách là kết quả của sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở vùng này đối với CCHCNN theo các nội dung CCHCNN đã xác định; khảo sát, đánh giá thực trạng sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở vùng này đối với CCHCNN theo khung lý thuyết đã xây dựng, trên hai phương diện nội dung lãnh đạo và PTLĐ; chỉ ra ưu, khuyết điểm, nguyên nhân và tổng kết những kinh nghiệm.

*Bốn là*, dự báo và phân tích những yếu tố tác động đến việc tăng cường lãnh đạo của các tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với CCHCNN trong những năm tới, gồm thuận lợi, khó khăn; đề xuất phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với CCHCNN trong những năm tới.

*Năm là*, đề xuất và phân tích những giải pháp đồng bộ, khả thi tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với CCHCNN trong những năm tới.

## Chương 2

# NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ TỈNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC HIỆN NAY

### 2.1. Các tỉnh, tỉnh ủy, chính quyền tỉnh ở vùng đồng bằng sông hồng

Luận án khái quát 09 tỉnh thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng, gồm: Hải Dương, Hưng Yên, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Quảng Ninh, Thái Bình, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình. Các tỉnh ở vùng này có những đặc điểm rất tiêu biểu về tự nhiên, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh.

Xây dựng và làm rõ khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tỉnh ủy ở vùng Đồng bằng sông Hồng; Ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng Sông Hồng; vai trò của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng; mối quan hệ của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh trong một số quan hệ công tác.

Khái quát về chính quyền tỉnh ở đồng bằng sông Hồng; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ở đồng bằng sông Hồng và cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh.

Xây dựng và làm rõ khái niệm hành chính, hành chính nhà nước, các yếu tố cấu thành nền hành chính nhà nước.

### 2.2. Cải cách hành chính nhà nước – khái niệm, nội dung

\* Luận án đã kế thừa các công trình, kết quả nghiên cứu trước đây, từ đó phân tích, luận giải và đưa ra các khái niệm:

*Hành chính nhà nước là toàn bộ hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước từ trung ương đến cơ sở dựa trên những quy định của pháp luật do Nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện, nhằm thực hiện chức năng quản lý, điều hành của Nhà nước.*

*Hành chính nhà nước cấp tỉnh là toàn bộ hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh dựa trên cơ sở những quy định của pháp luật do Nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện, nhằm thực hiện chức năng quản lý, điều hành của chính quyền tỉnh”.*

*Hành chính nhà nước các tỉnh vùng ĐBSH là toàn bộ hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước từ tỉnh đến cấp xã, dựa trên những quy định của pháp luật do Nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện, nhằm thực hiện chức năng quản lý, điều hành của chính quyền các cấp ở các tỉnh.*

*Cải cách hành chính nhà nước là các hoạt động của chủ thể CCHCNN với sự tham gia của các tổ chức trong HTCT, các tổ chức có liên quan và nhân dân nhằm làm cho bộ máy hành pháp từ trung ương tới địa phương hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn, phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp tốt hơn.*

*Cải cách hành chính nhà nước ở các tỉnh vùng ĐBSH là hoạt động của các cơ quan hành chính thuộc UBND các cấp của tỉnh dưới sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo CCHCNN tỉnh và sự tham gia của các tổ chức trong HTCT, các tổ chức có liên quan, doanh nghiệp và nhân dân nhằm làm cho bộ máy hành pháp từ tỉnh đến cấp xã hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn, phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp tốt hơn.*

*Chủ thể chỉ đạo, điều hành CCHCNN ở các tỉnh vùng ĐBSH:* UBND tỉnh; Ban Chỉ đạo CCHCNN tỉnh.

*Lực lượng trực tiếp thực hiện CCHCNN ở các tỉnh vùng ĐBSH:* UBND cấp huyện, cấp xã; các cơ quan chuyên môn, cán bộ, công chức thuộc UBND tỉnh, cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã.

*Lực lượng tham gia thực hiện CCHCNN ở các tỉnh vùng ĐBSH:* MTTQ và các đoàn thể CT- XH, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và nhân dân trên địa bàn tỉnh. Các tổ chức này tham gia vào thực hiện những nội dung của CCHCNN của tỉnh; MTTQ và các đoàn thể CT- XH thực hiện việc phản biện xã hội đối với các chủ trương, nghị quyết, quyết định chỉ thị, kết luận của UBND tỉnh về CCHCNN trước khi ban hành; giám sát hoạt động CCHCNN của các cơ quan, cán bộ công chức nhà nước ở các cơ quan hành chính của UBND, tỉnh, cấp huyện và UBND cấp xã.

Nhân dân ở các tỉnh vùng ĐBSH tham gia thực hiện những nội dung CCHCNN thông qua các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội họ là đoàn viên, hội viên; trực tiếp tham gia qua các kênh góp ý, phản ánh, kiến nghị trên các phương tiện thông tin đại chúng, hoặc cổng thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, góp ý của người dân cuat UNND Tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

Tỉnh ủy ở ĐBSH, trực tiếp và thường xuyên là BTVTU lãnh đạo toàn diện CCHCNN ở tỉnh, với sự tham gia của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy như: văn phòng tỉnh ủy; Ban Nội chính, Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận, Ủy ban kiểm tra UBKT tỉnh ủy.

### ***Nội dung cải cách hành chính nhà nước ở các tỉnh ở vùng đồng bằng sông Hồng***

Nội dung cải cách hành chính nhà nước ở các tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng được xác định tùy theo từng thời kỳ, giai đoạn. Căn cứ chương trình tổng thể CCHCNN của Chính phủ và mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền, chức năng nhiệm vụ của tỉnh ủy, chính quyền tỉnh và yêu cầu phát triển các tỉnh ở vùng ĐBSH đến năm 2030, có thể xác định nội dung CCHCNN ở các tỉnh vùng ĐBSH, gồm: *Một là*, cải cách thể chế; *Hai là*, cải cách thủ tục hành chính; *Ba là*, cải cách tổ chức bộ máy hành chính; *Bốn là*, cải cách chế độ công vụ; *Năm là*, cải cách tài chính công; *Sáu là*, xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

### **2.3. Tỉnh ủy ở vùng Đồng bằng sông Hồng lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước - khái niệm, nội dung, phương thức và vai trò**

\* Luận án xác định khái niệm, nội dung, phương thức, vai trò của tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước:

Khái niệm: *Tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo CCHCNN là toàn bộ hoạt động của tỉnh ủy, BTVTU với sự tham gia của các tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, các tổ chức của HTCT, các tổ chức có liên quan và nhân dân địa phương trong việc xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát để các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận ấy được thực hiện thắng lợi.*

***Chủ thể lãnh đạo CCHCNN ở các tỉnh vùng ĐBSH là tỉnh ủy, trong đó, trực tiếp và thường xuyên là BTVTU.***

*Đối tượng lãnh đạo CCHCNN ở các tỉnh ở ĐBSH là chính quyền tỉnh, chính quyền*

cấp huyện và chính quyền các cấp, trọng tâm là tỉnh ủy lãnh đạo chính quyền tỉnh; chính quyền cấp huyện, cấp xã được phân cấp cho cấp ủy cấp huyện lãnh đạo chính quyền cấp huyện, cấp xã thực hiện CCHCNN trên địa bàn dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của tỉnh ủy, BTVTU.

*Lực lượng tham gia vào sự lãnh đạo CCHCNN ở các tỉnh vùng ĐBSH* : các tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong đảng bộ tỉnh, cấp ủy cấp huyện, cấp xã; các tổ chức trong HTCT từ tỉnh đến cơ sở; tổ chức kinh tế, các tổ chức, lực lượng có liên quan và nhân dân địa phương.

Nội dung tỉnh ủy lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước

*Một là*, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của mình về định hướng giải pháp thực hiện Nghị quyết của Đảng về CCHCNN; Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

*Hai là*, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo HĐND tỉnh cụ thể hóa nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN thành nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của mình; HĐND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện

*Ba là*, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính của UBND tỉnh, cấp huyện, cấp xã tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan này có chất lượng đáp ứng yêu cầu CCHCNN ở các tỉnh

*Bốn là*, tỉnh ủy, trực tiếp là BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy cấp huyện về lãnh đạo CCHCNN trên địa bàn cấp huyện, coi trọng lãnh đạo CCHCNN trên địa bàn cấp xã, tập trung vào lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN.

*Năm là*, tỉnh ủy lãnh đạo phối hợp hoạt động giữa chính quyền các cấp với MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế ở địa phương thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU và của HĐND tỉnh, chương trình, kế hoạch, đề án của UBND tỉnh về CCHCNN

### **Phương thức lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng**

*Phương thức lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước của tỉnh ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng là hệ thống các hình thức phương pháp, biện pháp, cách thức, quy chế, quy trình, lề lối làm việc... tỉnh ủy sử dụng để tác động vào các cơ quan hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện, cấp xã và đội ngũ cán bộ, công chức của các cơ quan này, nhằm thực hiện tốt các nội dung lãnh đạo cải cách hành chính của tỉnh ủy, hiện thực hóa mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước do tỉnh ủy xác định.*

Từ quan niệm nêu trên, có thể xác định PTLĐ CCHCNN của tỉnh ủy ở ĐBSH gồm:

*Một là*, tỉnh ủy lãnh đạo bằng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN

*Hai là*, lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục các tổ chức đảng, nhất là cấp ủy các cấp, coi trọng cấp ủy huyện, cấp xã, cấp ủy trong các cơ quan của chính

quyền các cấp, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT thực hiện các nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN.

*Ba là*, tỉnh ủy lãnh đạo CCHCNN bằng việc phát huy vai trò quản lý nhà nước của chính quyền tỉnh, cấp huyện, cấp xã, nhất là của UBND các cấp đối với mọi hoạt động ở địa phương

*Bốn là*, lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ trong các cơ quan của chính quyền tỉnh, nhất là các cơ quan của UBND tỉnh.

*Năm là*, lãnh đạo thông qua các tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các cơ quan hành chính của UBND các cấp trong tỉnh, nhất là các cơ quan hành chính của UBND tỉnh; bằng hành động tiên phong, gương mẫu của đảng viên hoạt động trong các cơ quan này.

*Sáu là*, lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, doanh nghiệp và nhân dân địa phương trong việc phản biện xã hội, giám sát các tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN.

*Bảy là*, lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ tỉnh thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy và BTVTU về CCHCNN.

\* Luận án khẳng định vai trò của sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng đối với cải cách hành chính nhà nước, đó là:

*Một là*, sự lãnh đạo đúng đắn, hiệu quả CCHCNN của tỉnh ủy ở ĐBSH góp phần quan trọng trong thực hiện thắng lợi các nghị quyết, quyết định của Đảng về CCHCNN và Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030

*Hai là*, sự lãnh đạo đúng đắn, hiệu quả CCHCNN của các tỉnh ủy là yếu tố rất quan trọng nâng cao chất, hiệu quả lãnh đạo CCHCNN trên địa bàn của các cấp ủy trực thuộc, nhất là cấp ủy cấp huyện và cấp xã.

*Ba là*, sự lãnh đạo đúng đắn, hiệu quả CCHCNN của tỉnh ủy là yếu tố bảo đảm huy động, phối hợp chặt chẽ các lực lượng ở địa phương, nhất là các tổ chức CT-XH, doanh nghiệp và nhân dân tham gia thực hiện các nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy và BTVTU về CCHCNN.

*Bốn là*, sự lãnh đạo đúng đắn, hiệu quả CCHCNN của các tỉnh ủy, góp phần thu hút nguồn lực ở ngoài tỉnh, đẩy mạnh hợp tác quốc tế giữa tỉnh với các nước về CCHCNN theo đường lối đối ngoại và quy định của Đảng.

## **Tiểu kết Chương 2**

Để các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo CCHCNN đạt chất lượng, hiệu quả, hai vấn đề quan trọng hàng đầu cần thực hiện tốt là xác định đúng nội dung lãnh đạo CCHCNN và tạo dựng PTLĐ của tỉnh ủy đối với CCHCNN phù hợp. Chương 2 Luận án đã xây dựng và làm rõ 5 nội dung, 7 phương thức lãnh đạo của tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với CCHCNN, xác định và làm rõ 4 vai trò của sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng đối với cải cách hành chính nhà nước.

### Chương 3

## CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC VÀ CÁC TỈNH ỦY Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN, KINH NGHIỆM

### 3.1. Thực trạng cải cách hành chính nhà nước ở các tỉnh vùng Đồng bằng sông Hồng

#### 3.1.1. Ưu điểm, kết quả

##### 3.1.1.1. Về cải cách thể chế

Một là, chất lượng công tác xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật ở các tỉnh được cải thiện. Hai là, công tác tổ chức thi hành, theo dõi thi hành pháp luật, rà soát văn bản quy phạm pháp luật đã tiếp tục được tăng cường. Ba là, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được quan tâm.

##### 3.1.1.2. Cải cách thủ tục hành chính

Một là, việc cắt giảm và đơn giản hóa các TTHC tiếp tục được đẩy mạnh. Hai là, các TTHC, thành phần thủ tục trong hồ sơ, thời gian giải quyết TTHC giảm mạnh. Ba là, các tỉnh đã quan tâm xem xét sửa đổi các quy định về kiểm soát TTHC, tập huấn về kiểm soát TTHC, đánh giá về các TTHC. Bốn là, cơ chế một cửa, một cửa liên thông và các Trung tâm hành chính công ở các tỉnh tiếp tục phát huy hiệu quả đối với việc phục vụ và nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công theo hướng tối giản, công khai. Năm là, các tỉnh đều có sự đầu tư cơ sở vật chất phục vụ công tác cải cách TTHC, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân qua nhiều kênh, hình thức đa dạng, phong phú.

##### 3.1.1.3. Cải cách tổ chức bộ máy

Một là, tập trung rà soát và xây dựng các quy định về chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp tỉnh, huyện và UBND cấp xã đảm bảo cho các cơ quan vận hành tốt nhất. Hai là, Cơ cấu tổ chức, bộ máy các cơ quan chuyên môn UBND các cấp và cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện được sắp xếp, kiện toàn gọn hơn và cơ bản theo đúng quy định, bước đầu đã tính đến đặc thù của đơn vị hành chính ở nông thôn, đô thị. Ba là, thực hiện phân cấp, phân quyền quản lý nhà nước gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực một cách hiệu quả.

##### 3.1.1.4. Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách chế độ công vụ

Một là, các tỉnh đã quan tâm hơn đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, triển khai các phương pháp đánh giá dựa trên kết quả công việc, giúp xác định rõ năng lực của cán bộ, công chức. Hai là, đến nay, năng lực, trình độ, phẩm chất chính trị, tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức ở các tỉnh nhìn chung được nâng lên một bước, văn hóa công vụ, công tác tuyên dụng có sự chuyển biến.

##### 3.1.1.5. Về cải cách tài chính công

Một là, cải cách tài chính công ở các tỉnh của vùng ĐBSH đã có những nỗ lực nhất định. Hai là, việc thực hiện các quy định về quản lý tài chính, ngân sách tại tỉnh được triển khai tương đối kịp thời và nghiêm túc. Ba là, đến nay, các tỉnh cơ bản đã thực hiện việc đổi mới cơ chế, chính sách tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước và cơ chế tài chính đối với

ơ quan hành chính.

### *3.1.1.6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số*

Một là, từ 2016 đến 2020, là giai đoạn các tỉnh tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số hiện đại hóa hành chính. Hai là, đến nay 100% các tỉnh, huyện đã có cổng dịch vụ công trực tuyến và đồng bộ hóa thông tin. Ba là, mô hình một cửa điện tử, chữ ký số cho cả cán bộ, công chức và người dân được đẩy mạnh và coi trọng, có nhiều sáng tạo như thực hiện quy trình “5 tại chỗ, 5 bước trên môi trường mạng ở Quảng Ninh.

### **3.1.2. Khuyết điểm, hạn chế**

#### *3.1.2.1. Về cải cách thể chế*

Một là, chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật còn bất cập chậm được khắc phục về nội dung, thẩm quyền. Hai là, công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành ở một số nơi còn nặng tính hình thức, tập trung nhiều vào kỹ thuật, quy trình ban hành, thẩm quyền chưa chú trọng đến những vấn đề liên quan đến chính trị trong nội dung văn bản. Ba là, giá trị trung bình chỉ số cải cách hành chính của các tỉnh so với cả nước rất thấp, một số tỉnh có sự tăng giảm không đều, hai năm gần đây có xu hướng giảm mạnh so với các năm trước.

#### *3.1.2.2. Về cải cách tổ chức bộ máy*

Một là, tính hiệu quả của bộ máy hành chính mỗi cấp, mỗi cơ quan đến nay vẫn chưa được đánh giá cao. Hai là, chức năng, đơn vị các cơ quan trên thực tế vẫn còn trùng lặp, sự phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ chưa có hiệu quả cao. Ba là, giá trị trung bình chỉ số cải cách tổ chức bộ máy của các tỉnh năm 2022 so với giá trị trung bình chỉ số này của các nước còn thấp.

#### *3.1.2.3. Cải cách thủ tục hành chính*

Một là, tiến độ giải quyết TTHC chưa đáp ứng được yêu cầu vẫn còn nợ đọng chậm giải quyết hồ sơ phải xin lỗi công dân. Hai là, chất lượng rà soát thủ tục hành chính các sở ban ngành chưa cao. Ba là, cơ sở hạ tầng, chi phí dịch vụ công đã được quan tâm nhưng vẫn còn nhiều bất cập ảnh hưởng đến chất lượng các dịch vụ công và số lượng người sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

#### *3.1.2.4. Cải cách chế độ công vụ*

Một là, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và cải cách chế độ công vụ chưa tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ của CCHC ở các tỉnh của vùng ĐBSH. Hai là, công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về CCHC đã được quan tâm trong nhiều năm gần đây tuy nhiên hầu hết chỉ có những cán bộ, công chức chuyên trách về CCHC mới thực sự hiểu về ý nghĩa của bộ chỉ số này để đặt mục tiêu cải thiện chỉ số qua từng năm.

#### *3.1.2.5. Về cải cách tài chính công*

Một là, quản lý ngân sách chưa hiệu quả. Hai là, năng lực cán bộ quản lý tài chính công còn hạn chế. Ba là, lương của cán bộ, công chưa cao, chưa tạo động lực mạnh mẽ CCHCNN và nâng cao đạo đức công vụ

#### *3.1.2.6. Về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số*

Một là, việc tổ chức đầu tư, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin tại một số đơn vị, địa phương còn chậm và chưa mang lại hiệu quả cao. Hai là, việc số hóa, tạo lập các cơ

sở dữ liệu nền tảng chính quyền điện tử cấp tỉnh triển khai chậm, thiếu đồng bộ.

## **3.2. Các tỉnh ủy ở vùng Đồng bằng sông Hồng lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước – Thực trạng, nguyên nhân, kinh nghiệm**

### **3.2.1. Thực trạng các tỉnh ở đồng bằng sông Hồng lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước**

#### *3.2.1.1. Những ưu điểm*

*\* Ưu điểm về thực hiện nội dung lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng*

*Một là*, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của mình về định hướng giải pháp thực hiện Nghị quyết của Đảng về CCHCNN; Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

*Hai là*, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo HĐND tỉnh cụ thể hóa nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của mình về CCHCNN thành nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của HĐND tỉnh; HĐND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện

*Ba là*, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính của UBND tỉnh, cấp huyện, cấp xã tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan này có chất lượng đáp ứng yêu cầu CCHCNN ở các tỉnh.

*Bốn là*, tỉnh ủy, trực tiếp là BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy cấp huyện về lãnh đạo CCHCNN trên địa bàn cấp huyện, coi trọng lãnh đạo CCHCNN trên địa bàn cấp xã, tập trung vào lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN.

*Năm là*, tỉnh ủy lãnh đạo phối hợp hoạt động giữa chính quyền các cấp với MTTQ các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế ở địa phương thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU, của HĐND tỉnh, chương trình, kế hoạch, đề án của UBND tỉnh về CCHCNN.

*\* Ưu điểm về thực hiện phương thức lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng*

*Một là*, tỉnh ủy lãnh đạo bằng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN.

*Hai là*, lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục các tổ chức đảng, cấp ủy, coi trọng cấp ủy huyện, cấp xã, cấp ủy trong các cơ quan của chính quyền các cấp, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN.

*Ba là*, tỉnh ủy lãnh đạo CCHCNN bằng việc phát huy vai trò quản lý nhà nước của chính quyền tỉnh, cấp huyện, cấp xã, nhất là của UBND các cấp đối với mọi hoạt động ở địa phương.

*Bốn là*, lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ trong các cơ quan của chính quyền tỉnh, nhất là các cơ quan của UBND tỉnh.



*Năm là*, lãnh đạo thông qua các tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các cơ quan hành chính của UBND các cấp trong tỉnh, nhất là các cơ quan hành chính của UBND tỉnh; bằng hành động tiên phong, gương mẫu của đảng viên hoạt động trong các cơ quan này.

*Sáu là*, lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, doanh nghiệp và nhân dân địa phương tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy, ủy ban nhân dân tỉnh về CCHCNN.

*Bảy là*, lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ tỉnh thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy và BTVTU về CCHCNN.

### *3.2.1.2 Khuyết điểm, hạn chế*

*\* Khuyết điểm, hạn chế về thực hiện nội dung lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng*

*Một là*, tỉnh ủy, BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của mình về định hướng giải pháp thực hiện Nghị quyết của Đảng về CCHCNN; Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030

*Hai là*, ban thường vụ tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo HĐND tỉnh cụ thể hóa nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của mình về CCHCNN thành nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của HĐND tỉnh; HĐND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện

*Ba là*, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính của UBND tỉnh, cấp huyện, cấp xã tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan này có chất lượng đáp ứng yêu cầu CCHCNN ở các tỉnh.

*Bốn là*, tỉnh ủy, trực tiếp là BTVTU lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy cấp huyện về lãnh đạo CCHCNN trên địa bàn cấp huyện, coi trọng lãnh đạo CCHCNN trên địa bàn cấp xã, tập trung vào lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN.

*Năm là*, tỉnh ủy lãnh đạo phối hợp hoạt động giữa chính quyền các cấp với MTTQ các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế ở địa phương thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU, của HĐND tỉnh, chương trình, kế hoạch, đề án của UBND tỉnh về CCHCNN.

*\* Khuyết điểm, hạn chế về thực hiện phương thức lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng:*

*Một là*, có những lúc, một số tỉnh ủy viên ở một vài tỉnh chưa thực sự đi sâu, đi sát vào các nghị quyết của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN để chỉ đạo thực hiện, có biểu hiện chỉ đạo theo ý kiến, kinh nghiệm cá nhân.

*Hai là*, lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục các tổ chức đảng, cấp ủy, coi trọng cấp ủy huyện, cấp xã, cấp ủy trong các cơ quan của chính quyền các cấp, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị của

tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN.

*Ba là*, tỉnh ủy lãnh đạo CCHCNN bằng việc phát huy vai trò quản lý nhà nước của chính quyền tỉnh, cấp huyện, cấp xã, nhất là của UBND các cấp đối với mọi hoạt động ở địa phương.

*Bốn là*, lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ trong các cơ quan của chính quyền tỉnh, nhất là các cơ quan của UBND tỉnh.

*Năm là*, lãnh đạo thông qua các tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các cơ quan hành chính của UBND các cấp trong tỉnh, nhất là các cơ quan hành chính của UBND tỉnh; bằng hành động tiên phong, gương mẫu của đảng viên hoạt động trong các cơ quan này.

*Sáu là*, lãnh đạo bằng việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, doanh nghiệp và nhân dân địa phương tham gia thực hiện và giám sát thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN.

*Bảy là*, lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ tỉnh thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy và BTVTU về CCHCNN.

### **3.2.2. Nguyên nhân và kinh nghiệm**

#### **3.2.2.1. Nguyên nhân**

##### **\* Nguyên nhân của ưu điểm**

Luận án xác định 04 nguyên nhân ưu điểm gồm:

*Một là*, sự lãnh đạo đúng đắn, kịp thời của BCH Trung ương Đảng, sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Chính phủ đối với việc lãnh đạo CCHCNN của các tỉnh ủy ở ĐBSH.

*Hai là*, quyết tâm chính trị cao, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của một số cấp ủy, nhất là tỉnh ủy cùng với khát vọng phát triển của cán bộ, công chức và nhân dân ở các tỉnh vùng ĐBSH, thúc đẩy họ tham gia tích cực, hiệu quả thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy về CCHCNN.

*Ba là*, nguồn nhân lực dồi dào, chất lượng của đội ngũ CBCC ở các tỉnh vùng ĐBSH ngày càng được nâng lên là nhân tố rất quan trọng để CCHCNN ở các tỉnh đạt hiệu quả.

*Bốn là*, vùng ĐBSH có các điều kiện tốt so với nhiều vùng khác trong cả nước về giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, cơ sở hạ tầng, các tỉnh bao quanh thủ đô Hà Nội nên có nhiều thuận lợi để đạt được kết quả tốt trong CCHCNN.

##### **\* Nguyên nhân của khuyết điểm, hạn chế**

Luận án xác định 05 nguyên nhân khuyết điểm, hạn chế gồm:

*Một là*, một bộ phận cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính còn hạn chế về kiến thức, kỹ năng quản lý hành chính, về các nghiệp vụ CCHCNN, chưa tương xứng với yêu cầu lãnh đạo CCHCNN hiện nay.

*Hai là*, tổ chức bộ máy, cán bộ và chất lượng hoạt động của một số Sở, Ngành, cơ quan tham mưu, Ban Chỉ đạo CCHCNN tỉnh, phòng CCHCNN thuộc Sở Nội vụ, Phòng nội vụ huyện chưa đáp ứng tốt yêu cầu CCHCNN trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ như hiện nay.

*Ba là*, biên chế cán bộ, công chức hành chính vẫn còn lớn, một bộ phận cán bộ, công

chức, lãnh đạo, quản lý cấp huyện, cấp xã còn theo kiểu kinh nghiệm, chủ quan trong thực hiện nhiệm vụ CCHCNN

*Bốn là*, năng lực lãnh đạo của nhiều cấp ủy cấp huyện, nhất là cấp xã và nhiều tổ chức đảng trong các cơ quan hành chính nhà nước chưa cao; trình độ về hành chính nhà nước và CCHCNN của không ít CBĐV thấp, ảnh hưởng đáng kể đến kết quả lãnh CCHCNN của các cấp ủy.

### 3.2.2.2. Những kinh nghiệm

Đề tài rút ra 05 kinh nghiệm lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước của tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng, gồm:

*Một là*, tỉnh ủy nắm vững quan điểm chỉ đạo của Đảng, Chính phủ và các chương trình, kế hoạch CCHCNN, năng động, sáng tạo trong lãnh đạo xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN phù hợp điều kiện của tỉnh và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

*Hai là*, lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước theo một kế hoạch tổng thể, đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, với lộ trình hợp lý là yếu tố quan trọng hàng đầu bảo đảm cho việc lãnh đạo CCHCNN của tỉnh ủy ở ĐBSH đạt hiệu quả.

*Ba là*, xây dựng tỉnh ủy đủ số lượng, có chất lượng, có cơ cấu hợp lý, trong sạch, vững mạnh là nhân tố quan trọng quyết định thắng lợi việc tỉnh ủy lãnh đạo CCHCNN.

*Bốn là*, phát huy mạnh mẽ vai trò giám sát và phản biện xã hội của MTTQ, các tổ chức CT-XH và nhân dân ở địa phương; cổ vũ động viên các doanh nghiệp tham gia vào sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với CCHCNN yếu tố quan trọng để các tỉnh ủy ở ĐBSH lãnh đạo CCHCNN đạt hiệu quả.

*Năm là*, ngăn chặn và loại trừ hiệu quả sự tác động tiêu cực của cơ chế hành chính, tập trung, bao cấp đối với các cơ quan, cán bộ hành chính và cấp ủy cấp huyện xã sẽ tạo thuận lợi lớn cho việc lãnh đạo CCHCNN của tỉnh ủy đạt hiệu quả.

## Tiểu kết Chương 3

Chương 3, Luận án đã phân tích, chứng minh, làm rõ những ưu, khuyết điểm, hạn chế về 5 nội dung và 7 phương thức lãnh đạo của tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với CCHCNN. Trên cơ sở đánh giá khách quan, toàn diện những ưu, khuyết điểm, Luận án rút ra 4 nguyên nhân của ưu điểm, 4 nguyên nhân của những hạn chế và 4 kinh nghiệm lãnh đạo của tỉnh ủy trong lãnh đạo CCHCNN. Trong đó có một kinh nghiệm đặc sắc đó là xây dựng tỉnh ủy đủ số lượng, có chất lượng, có cơ cấu hợp lý, trong sạch, vững mạnh là nhân tố quan trọng quyết định thắng lợi việc tỉnh ủy lãnh đạo CCHCNN.

## Chương 4

### PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC TỈNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐỐI VỚI CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC THỜI GIAN TỚI

**4.1. Dự báo những yếu tố thuận lợi, khó khăn và phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng đối với cải cách hành chính nhà nước thời gian tới**

*4.1.1. Dự báo những yếu tố thuận lợi và khó khăn tác động đến sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng lãnh đối với cải cách hành chính nhà nước thời gian tới*

*4.1.1.1. Những yếu tố thuận lợi*

*Một là*, hội nhập quốc tế được mở rộng và tăng cường, thành tựu của đất nước và vùng ĐBSH qua gần 40 năm đổi mới đã tạo ra thế và lực để các tỉnh ủy ở vùng ĐBSH tăng cường lãnh đạo đối với CCHCNN

*Hai là*, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Đảng, Nhà nước về CCHCNN là cơ sở chính trị, pháp lý quan trọng cho các tỉnh ủy ở ĐBSH xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ giải pháp CCHCNN, đồng thời cổ vũ mạnh mẽ cho quyết tâm CCHCNN hieehu quả hơn trong thời gian tới

*Ba là*, đại hội đảng bộ các cấp ở các tỉnh vùng ĐBSH tiến tới Đại hội XIV của Đảng sẽ tổng kết đánh giá hoạt động lãnh đạo của đảng bộ tỉnh và các cấp ủy lãnh đạo CCHCNN, rút ra những kinh nghiệm quý báu có kinh nghiệm CCHCNN sẽ được tỉnh ủy vận dụng trong lãnh đạo CCHCNN thời gian tới

*Bốn là*, việc đánh giá kết quả, hiệu quả CCHC thông qua bộ chỉ số mang tính định lượng (PAR INDEX, SIPAS) của các tỉnh trong thời gian qua đã làm cho công tác lãnh đạo CCHC của các tỉnh ủy có nhiều thuận lợi đối với việc tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy đối với CCHCNN

*Năm là*, cấp ủy, tổ chức đảng, MTTQ, các tổ chức CT-XH, đội ngũ CBĐV và nhân dân ở ĐBSH năng động, sáng tạo, tích cực thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong thời kỳ đổi mới, trong đó có CCHCNN

*4.1.1.1. Những khó khăn*

*Một là*, trình độ, năng lực, quyết tâm, nhận thức của các cấp ủy, cán bộ, đảng viên chưa tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ của CCHCNN

*Hai là*, cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư có rất nhiều thách thức đối với tỉnh ủy ở vùng Đồng bằng sông Hồng nói riêng về lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước

*Ba là*, việc sáp nhập phường, xã, thị trấn; cấp huyện, tỉnh, thành lập đơn vị hành chính mới (xã, phường, cấp huyện, tỉnh ) làm tăng quy mô, phạm vi hoạt động của các CQHC ở các tỉnh vùng ĐBSH, đòi hỏi rất cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy, nhất là tỉnh ủy trong lãnh đạo CCHCNN những năm tới

*Bốn là*, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức nghề nghiệp của một bộ phận không nhỏ cán bộ tác động đáng kể đến việc lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước

*Năm là*, cách nghĩ, tầm nhìn của người nông dân sản xuất nhỏ; mặt tiêu cực của truyền thống làng xã, quan hệ huyết thống; cơ chế tập trung bao cấp ở ĐBSH còn chi phối, cản trở

đáng kể việc lãnh đạo CCHCNN của các tỉnh ủy.

#### **4.1.2. Phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng đối với cải cách hành chính nhà nước trong thời gian tới**

*Một là*, tạo chuyên môn căn bản về tư duy, nhận thức về CCHCNN cho các cấp ủy viên, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể Nhân dân, các lực lượng trên địa bàn tỉnh ở vùng ĐBSH

*Hai là*, xây dựng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận đúng đắn của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN trong thời gian tới, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

*Ba là*, tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong CCHCNN

*Bốn là*, tập trung cao độ lãnh đạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính các cấp, đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo CCHCNN của tỉnh ủy trong những năm tới.

*Năm là*, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát huy truyền thống yêu nước, trong nghĩa tình, hiếu học, sáng tạo của nhân dân vùng ĐBSH tham gia vào sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với CCHCNN

*Sáu là*, tăng cường lãnh đạo việc truyền thông chính sách và kết quả, kinh nghiệm lãnh đạo CCHCNN của các cấp ủy trong cả nước; công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy đối với các cấp ủy và CBDV về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN

### **4.2. Giải pháp chủ yếu tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy vùng Đồng bằng sông Hồng đối với cải cách hành chính nhà nước trong những năm tới**

**4.2.1. Nâng cao nhận thức đúng đắn, thống nhất và trách nhiệm của các tỉnh ủy viên, cấp ủy cấp huyện, xã; cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong hệ thống chính trị tỉnh về sự cần thiết và việc tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với cải cách hành chính nhà nước hiện nay**

*Đây là giải pháp quan trọng hàng đầu, bởi nhận thức đúng là cơ sở để hành động đúng và thực hiện có hiệu quả. Để thực hiện giải pháp này cần:*

*Một là*, tiếp tục quán triệt trong các cấp ủy, cán bộ, đảng viên nội dung Nghị quyết Trung ương 5 khóa X của Đảng về CCHCNN, nội dung Chương trình quốc gia CCHCNN giai đoạn 2021 - 2030 để có chủ trương, giải pháp thực hiện thắng lợi.

*Hai là*, tiếp tục quán triệt sâu sắc trong các tổ chức của HTCT, coi trọng các cơ quan, cán bộ, công chức hành chính của UBND tỉnh, cấp huyện, xã về nội dung Nghị quyết Trung ương 5 khóa X của Đảng về CCHC, Chương trình quốc gia CCHCNN giai đoạn 2021 - 2030 để họ tích cực tham gia thực hiện.

*Ba là*, đa dạng hóa hình thức, phương pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy viên, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT và nhân dân về CCHCNN và việc tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở ĐBSH đối với CCHCNN những năm tới.

*Bốn là*, phê phán nhận thức không đúng đắn về việc tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị quyết Trung ương 5 khóa X của Đảng “về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước”.

*Năm là*, cấp ủy các cấp tập trung lãnh đạo việc quán triệt sâu sắc Dự thảo Văn kiện

Đại hội XIV của Đảng trong tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT và nhân dân, liên hệ với tổ chức đảng, HTCT địa phương về những nội dung CCHCNN, tích cực đóng góp ý kiến về nội dung này.

**4.2.2. Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy về cải cách hành chính nhà nước**

Chất lượng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN đúng đắn khả thi là cơ sở và nhân tố rất quan, là tiền đề, điều kiện tiên quyết và tạo thuận lợi cho việc thực hiện thắng lợi các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận ấy. Để thực hiện tốt giải pháp này cần:

*Một là*, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy về CCHCNN.

*Hai là*, nâng cao chất lượng các hội nghị tỉnh ủy, Ban Thường vụ tỉnh ủy về thảo luận ra các nghị quyết, quyết định chỉ thị, kết luận về CCHCNN.

*Ba là*, chỉ đạo chặt chẽ các cơ quan tham mưu trong việc xây dựng và thông qua chương trình hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, nhất là các cấp ủy cấp huyện về thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN

*Bốn là*, nâng cao chất lượng tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy

**4.2.3. Xây dựng tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với cải cách hành chính nhà nước**

**4.2.3.1. Xây dựng tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với cải cách hành chính nhà nước**

Để tăng cường sự lãnh đạo CCHCNN của các tỉnh ủy ở ĐBSH đạt hiệu quả cần tăng cường sự lãnh đạo đúng đắn của tỉnh ủy. Điều này, chỉ có thể đạt được nhờ việc xây dựng tỉnh ủy, BTVTU ở vùng này, đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với CCHCNN. Để đạt mục tiêu này, cần:

*Một là*, xây dựng bộ tiêu chuẩn, tiêu chí để việc lựa chọn, quy hoạch, bổ nhiệm, sử dụng, đánh giá chất lượng tỉnh ủy viên, ủy viên BTVTU góp phần nâng cao chất lượng tỉnh ủy, BTVTU đáp ứng yêu cầu, tăng cường lãnh đạo CCHCNN

*Hai là*, xây dựng tỉnh ủy, BTVTU về số lượng và cơ cấu hợp lý, trong đó chú ý bảo đảm cơ cấu, trình độ, kinh nghiệm của tỉnh ủy viên đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, tổ chức thực hiện các nội dung của CCHCNN.

*Ba là*, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cập nhật những kiến thức mới về hành chính nhà nước, CCHCNN cho tỉnh ủy viên, ủy viên BTVTU đã bầu trong đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030 và tổ chức thực hiện

*Bốn là*, nâng cao năng lực tham gia xây dựng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của tỉnh ủy, BTVTU về CCHCNN và năng lực tổ chức thực tiễn về lĩnh vực này của tỉnh ủy viên, ủy viên BTVTU

*Năm là*, cổ vũ, động viên, tạo thuận lợi cho tỉnh ủy viên, ủy viên BTVTU, cán bộ chủ chốt

phụ trách trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện CCHC nâng cao trình độ mọi mặt, nhất là trình độ công tác tuyên truyền về CCHC và các khoa học liên quan như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, chuyển đổi số v.v...

**4.2.3.2. Xây dựng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với cải cách hành chính nhà nước**

Các cơ quan này, có vai trò rất quan trọng đối với lãnh đạo thực hiện CCHC của tỉnh ủy. Tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với thực hiện CCHC ở ĐBSH phải xây dựng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy có chất lượng tốt. Để đạt được điều này, cần:

*Một là*, quán triệt sâu sắc, nâng cao nhận thức đúng đắn thống nhất, Quy định số 04-QĐi/TW ngày 25-07-2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy, tạo cơ sở để thực hiện.

*Hai là*, tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với triển khai các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện CCHC

*Ba là*, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy đối với nhiệm vụ CCHC

*Bốn là*, chuẩn bị tốt và triển khai việc thi tuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy; thực hiện tốt việc thu hút trọng dụng nhân tài vào làm việc ở các cơ quan này.

**4.2.4. Đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan chính quyền của các tỉnh ở vùng đồng bằng sông Hồng đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước của tỉnh ủy**

Tổ chức bộ máy các cơ quan chính quyền từ tỉnh đến cấp xã, nhất là các cơ quan hành chính là nơi diễn ra các hoạt động hành chính nhà nước ở địa phương và các hoạt động CCHCNN. Đội ngũ cán bộ công chức, viên chức các cơ quan này trực tiếp thực hiện các thủ tục hành chính và thực hiện những nội dung của CCHCNN. Nếu tổ chức bộ máy chính quyền được tổ chức sắp xếp hợp lý, cán bộ, công chức có chất lượng tương xứng sẽ giúp cho tỉnh ủy lãnh đạo CCHCNN thuận lợi, hiệu quả và ngược lại. Do đó, để tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy vùng này, đối với CCHCNN rất cần thực hiện tốt việc đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan chính quyền. Để đạt được điều này, cần:

*Một là*, cụ thể hoá tiêu chuẩn các chức danh cán bộ Chính quyền tỉnh. Xây dựng lộ trình thăng tiến rõ ràng: Thiết lập hệ thống tiêu chí và lộ trình thăng tiến cho cán bộ, công chức để khuyến khích sự phấn đấu và cống hiến.

*Hai là*, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý chính quyền các cấp, tăng cường công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền.

*Ba là*, đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng, nhất là bồi dưỡng, cán bộ chính quyền, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng theo hướng đặt hàng, làm tốt công tác luân chuyển cán bộ

lãnh đạo quản lý chính quyền các cấp.

*Bốn là*, tạo chuyển biến mạnh mẽ về công tác luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý chính quyền các cấp.

*Năm là*, thực hiện nghiêm chỉnh các quy định và quy trình đề bạt, bổ nhiệm, tuyển dụng cán bộ chính quyền; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ, công chức chính quyền.

*Sáu là*, xây dựng văn hóa công vụ, tập trung nâng cao đạo đức công vụ, thu hút cán bộ có phẩm chất, kỹ năng số, năng lực số vào làm việc trong các cơ quan hành chính của các tỉnh

#### **4.2.5. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, doanh nghiệp và nhân dân ở các tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng tham gia vào sự lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước của các tỉnh ủy**

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức CT- XH có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng, đã được Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH khẳng định. Trong đó quan trọng nhất là chức năng giám sát và phản biện xã hội đối với các chủ trương chính sách để đảm bảo có chất lượng, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của nhân dân và khả thi; đồng thời giám sát, phát hiện những sai phạm trong lãnh đạo, quản lý, phản ánh kiến nghị của người dân giúp các cấp ủy kịp thời có biện pháp xử lý, khắc phục. Do đó, để phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức kinh tế, xã hội, nghề nghiệp tham gia vào sự lãnh đạo CCHCNN của các tỉnh ủy ở ĐBSH, cần:

*Một là*, nâng cao nhận thức cho các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH từ tỉnh đến cấp xã đối với CCHCNN.

*Hai là*, định hướng và tăng cường các hoạt động của MTTQ và các tổ chức CT-XH về trách nhiệm tham gia CCHCNN, đặc biệt chú trọng định hướng chính trị cho hoạt động của các tổ chức này trong tham gia CCHCNN ở địa phương và thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội về CCHCNN

*Ba là*, thực hiện tốt việc lấy ý kiến của MTTQ và các tổ chức CT-XH trong tham gia xây dựng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận về CCHCNN của tỉnh ủy, BTVTU; các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của UBND và HĐND tỉnh về CCHCNN

*Bốn là*, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của tỉnh ủy đối với công tác cán bộ của MTTQ và các tổ chức CT-XH

*Năm là*, phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của MTTQ, từng tổ chức CT - XH và nhân dân về CCHCNN ở địa phương

*Sáu là*, thu hút các tổ chức kinh tế, xã hội, nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia vào quá trình lãnh đạo CCHCNN của tỉnh ủy.

#### **4.2.6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy; sự lãnh đạo, kiểm tra của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; sự quan tâm, tạo thuận lợi của các cơ quan, ban ngành Trung ương đối với các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng trong lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước**

*4.2.6.1. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy đối với các cấp ủy, nhất*



*là cấp ủy cấp huyện về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy về cải cách hành chính nhà nước*

Kiểm tra, giám sát là chức năng lãnh đạo của Đảng. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Muốn chống bệnh quan liêu, bàn giấy; muốn biết các nghị quyết có được thi hành hay không, thi hành có đúng không; muốn biết ai ra sức làm, ai làm qua chuyện, chỉ có một cách, là khéo kiểm soát” (108, tr47]. Đối với CCHCNN ở các tỉnh vùng ĐBSH, công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy có vai trò đặc biệt quan trọng, điều này, được Đảng khẳng định: “*Lãnh đạo mà không kiểm tra, thì coi như không có lãnh đạo*” [54, tr. 123]. Để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy đối với các cấp ủy, đội ngũ cán bộ, đảng viên về CCHCNN cần:

*Một là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về ý nghĩa, tầm quan trọng của kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện nghị quyết của tỉnh ủy về CCHCNN*

*Hai là, thực hiện đúng nguyên tắc, xác định đúng nội dung cần tập trung kiểm tra, giám sát; xây dựng chương trình, kế hoạch và thực hiện nghiêm phương châm “giám sát phải mở rộng, kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm”*

*Ba là, tổ chức các lực lượng kiểm tra khoa học, có chất lượng; xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát*

*Bốn là, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh ủy đối với hoạt động giám sát, kiểm tra đối với các sở, ban, ngành của tỉnh và các huyện trong tổ chức thực hiện CCHC*

*Năm là, coi trọng lãnh đạo kiểm tra, thanh tra công vụ, kiểm soát các đầu mối công việc trong nội bộ các cơ quan hành chính; tăng cường lãnh đạo, kiểm tra, giám sát hoạt động của ban chỉ đạo CCHC ở các tỉnh*

*4.2.6.2. Tăng cường sự lãnh đạo, kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; sự quan tâm, tạo thuận lợi của các cơ quan, ban ngành Trung ương đối với các tỉnh ủy ở đồng bằng sông Hồng trong lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước*

Tỉnh ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo CCHCNN chỉ có thể đạt kết quả, chất lượng tốt nhất khi có sự lãnh đạo, chỉ đạo sát xao, thường xuyên của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, cần:

*Một là, tăng cường chỉ đạo các tỉnh ủy thực hiện tốt hoạt động tổng kết thực tiễn về lãnh đạo CCHCNN ở địa phương, phát hiện những vấn đề mới nảy sinh, đề xuất kịp thời với các cơ quan nghiên cứu lý luận để làm sáng tỏ.*

*Hai là, tăng cường sự quan tâm, phối hợp, hỗ trợ, giúp đỡ, hướng dẫn của các bộ, ban, ngành ở Trung ương*

*Ba là, phát huy vai trò năng động sáng tạo của các tỉnh ủy viên, Bí thư tỉnh ủy, Phó Bí thư tỉnh ủy, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra và các tỉnh ủy viên.*

#### **Tiểu kết Chương 4**

Chương 4 luận án đã đề xuất phương hướng và các giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh ủy ở vùng này đối với CCHCNN trong những năm tới. Cùng với việc thực hiện các giải pháp do luận án đề xuất, các tỉnh ủy tập trung thực hiện tốt giải pháp có tính đột phá: Đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan chính quyền của các tỉnh ở ĐBSH đáp ứng yêu cầu tăng cường sự lãnh đạo CCHCNN của tỉnh ủy.

## KẾT LUẬN

Cải cách hành chính nhà nước ở các tỉnh vùng ĐBSH là vấn đề rất quan trọng tạo thuận lợi và thúc đẩy phát triển KT - XH. Thực hiện hiệu quả công việc này, sẽ góp phần to lớn vào sự phát triển, vững mạnh mọi mặt ở các tỉnh. Song, CCHCNN ở các tỉnh chỉ có thể đạt được kết quả tốt, thể hiện rõ và khẳng định vai trò của mình khi được sự lãnh đạo đúng đắn của các tỉnh ủy và sự lãnh đạo ấy và ngày càng được tăng cường. Đây là vấn đề rất cấp thiết cần nghiên cứu, tìm giải pháp đồng bộ, khả thi. Tăng cường sự lãnh của tỉnh ủy ở ĐBSH đối với CCHCNN trong gian tới, phải thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, khả thi. Trong những năm qua các tỉnh ủy ở ĐBSH đã nhận thức sâu sắc và luôn coi trọng lãnh đạo CCHCNN có nhiều ưu điểm và đạt kết quả to lớn, góp phần quan trọng vào sự phát triển mọi mặt của tỉnh. Tuy nhiên, trong quá trình lãnh đạo CCHCNN, các tỉnh ủy vẫn còn những khuyết điểm, hạn chế. Các giải pháp Luận án đề xuất là có căn cứ lý luận khoa học và thực tiễn rõ ràng, đảm bảo tính khả thi. Trong thời gian tới, để tăng cường sự lãnh đạo của tỉnh ủy ở vùng ĐBSH đối với CCHCNN đạt chất lượng, hiệu quả cần tiến hành hệ thống các giải pháp.

## **CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA NCS ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

1. Cắt giảm những chứng chỉ bồi dưỡng mang tính hình thức.

Kỳ 1. Quy định về các loại chứng chỉ bồi dưỡng đối với công chức, viên chức và những hạn chế, Tạp chí Xây dựng Đảng số 8-2021.

2. Cắt giảm những chứng chỉ bồi dưỡng mang tính hình thức.

Kỳ 2. Những vấn đề đặt ra và giải pháp, Tạp chí Xây dựng Đảng số 9-2021.

3. Nhìn lại việc sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, Tạp chí Xây dựng Đảng số 12-2021.

4. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Kỳ 1. Phát huy vai trò và trách nhiệm của Đảng, Nhà nước và thế hệ trẻ để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Tạp chí Xây dựng Đảng số 5-2022.

5. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Kỳ 2. Vận dụng tư tưởng V.I.Lê-nin và Hồ Chí Minh vào chống bệnh quan liêu, xây dựng chính phủ liêm chính, kiến tạo, Tạp chí Xây dựng Đảng số 6-2022.

6. Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản của Đảng ở Tỉnh ủy Ninh Bình, Tạp chí Quản lý Nhà nước điện tử, đăng ngày 27/4/2023.

7. Giải pháp thu hút, trọng dụng cán bộ chuyên nghiệp, thực tài đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới, Tạp chí Quản lý Nhà nước điện tử, đăng ngày 22/6/2023.

8. Ý nghĩa của việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh cải cách hành chính nhà nước hiện nay, Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông, chuyên đề số 2, tháng 9 năm 2023.

9. Kinh nghiệm của các tỉnh ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng trong lãnh đạo cải cách hành chính nhà nước, Tạp chí Quản lý Nhà nước điện tử, đăng ngày 05/9/2024.

10. Một số kết quả cải cách hành chính nhà nước ở các tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng, Tạp chí Quản lý Nhà nước điện tử, đăng ngày 13/12/2024.

11. Tạo sự đột phá nâng cao nhận thức về cải cách hành chính nhà nước ở các Đảng bộ tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng, Tạp chí Xây dựng Đảng điện tử, đăng ngày 14/12/2024.